

Trong đời thi sĩ Hoàng Cầm có năm cuội tình. Cuội tình nào cũng đều góp phần không nhỏ làm cho trái tim ông loàn nhịp. Ông sinh ra trên mảnh đất Kinh Bắc, nơi có những câu quan họ mượt mà, tình tứ mà ngời ngời nghĩ ra lời, hát lên điệu xưa phải là những điệu nhất thiên hạ đâu, mượt cái đuôi mượt xô điệu náo cuội đời. Cái thiên khí địa khí Kinh Bắc mới đưa ra một Hoàng Cầm thi sĩ coi tình yêu như sống, coi những tình như lời, coi cuội tình như tiếng thơ dài.

Nhà ông tuy không giàu nhưng cũng đủ tiền cho con đi học xa. Bởi ông làm nghề bán thuốc bán, trồng chè nghĩa, sau này đã từng mang Hoàng Cầm có vết thương như ông Phan Bội Châu thì vết, nhưng không bắt đi kiếm nghề nuôi vợ con. Nhà ông ở gần ga xe lửa Sen Hòn, một ga xếp, tàu Hà Nội lên hay tàu phố Lạng Thương về, chờ đợi nơi đó mấy phút, những người gánh buôn bán lại đi lên tàu, vài ông ký ông phất tay chào, tay xách va li mây lên tàu, lua tua những vết áo dài trong gió bụi. Không biết vì sao mà cái ga xếp này trong thơ Hoàng Cầm cứ hiện lên màu xám.

Cái làng ông, nơi làng nơi chợ, dăm gánh hàng xén, một lò rèn, vài hàng những người sống trảng, thơ ngổa, thơ thơ mua sắm nơi. Các bà các chị buôn bán Nam, Phòng lên hay từ phố Lạng Thương về ăn cơm bữa, thêm canh cua và cà muối. Cái phố nhỏ nhoi và ngời những một cái ngõ thơ thơ những không buồn. Cuội phố có cây đa rễ già, già đến nơi trong ruột cây nó có cái rễ to. Mỗi khi đám bán cơm nhà thơ những tiếng gõ búa của ông thơ rền “cùng... kiết, cùng kiết” bỗng ông đứng thì cứ lẫn vào rễ cây.

Gánh hàng xén của ông không góp phần quan trọng vào việc nuôi sống gia đình, nhưng lại là nguồn nuôi dưỡng, gieo mầm thi hứng cho đời ông sau này. Có khi một hàng xén không được lắm về phía người khác, mà phần nhiều là hàng rẽ tiền, như vài tá cặp tóc hai lá, ít kim băng, cúc bấm, lược chải, băng phiến, mặt tím, ngòi bút lá tre... Cũng có đồ trang sức như nhẫn, một hàng của bà có thêm vài lọ nước hoa, tá khăn mùi soa hoặc bụi xà tích. Lại có đồ ăn vặt như kẹo, hai một hàng chờ đợi nơi một mà về nẻo tào dăm gói mặt tím, dăm kim băng... Có thể chẳng nên, bà về vui vẻ cho Cầm được tiền để mua Chinh phụng ngâm, Hoàng Triều, Trê cóc, Hoa Tiên, Lạc Văn Tiên, Nhị mai... Không biết bà một hàng xén có mua kẹo cho con trai của mình sau này thành thi sĩ hay không nhưng thấy cậu thích đọc thơ, thích ngâm thơ là bà hài lòng. Trẻ học xa, từ thơ bụi và ngày chờ đợi Cầm một về nhà, những buổi từ những về, cậu nhà ăn cơm xong, đợi người đến đến, cậu con trai khôi ngô, một to, da trắng lại dính đọc đọc thơ cho cậu nhà nghe. Bởi thì trẻ ngâm, bóng đi lên tiếng im phăng phắc, còn một thì gà gà gõ gõ. Bà về nghe về người, giọng đọc như lột của cậu quýn rữ bà.

Trên cái sân ga xếp đều hiu hắt, khi con tàu phì phò đến nơi, có một chiểu thơ bụi không giống những chiểu thơ bụi khác, cậu bé Cầm đã gặp một người con gái. Thơ bụi học xong, cậu lên tàu phố Lạng Thương, chiểu đã về đến Sen Hòn. Từ khi về nhà bao giờ cậu cũng qua chợ bán hàng...



Có một buổi chiều như vậy... Cô gái đang cúi xuống mua hàng của mẹ. Dáng hình cô gái toát lên điệu u gị đó lạ lùng và khi cô gái ngẩng lên thì Cầm như ngỡ ngàng vì bối rối thối miên, ánh mắt của cô u đắm đuối không rời mắt cô gái. Cô gái không có vẻ đẹp rực rỡ. Cô chỉ là đẹp, song có ma lực. Chỉ cái áo lụa nâu, hoa chìm bó sát ngực, quần cũng lụa đen, đôi guốc sơn. Một sự thanh thoát mà cái vẻ đẹp của nó có vẻ lạ tuột ra. Khuôn mặt không có nét kiêu sa nhưng cũng không phải là ng. Đôi má phồng phồng lông tơ, có chút hồng hồng nơi gò má. Làn môi thướt thướt và duyên dáng. Các đường cong bí ẩn còn ẩn giấu sự khai.

Nhưng cái làm cho cô bé Cầm choáng ngợp là đôi mắt của thi nhân. Đôi mắt của nàng, cho đến khi về già, mãi khi như vậy, trái tim ông không thể bình yên. Đó là đôi mắt đen láy, dẹt, làn mi dài và rậm, ánh mắt của như sáng, như khói, và là một vẻ đẹp như một huyền diệu.

Cuộc gặp gỡ ngỡ ngàng thi nhân là một sự kiện mà báo hiệu mùa giông gió ái tình bắt đầu. Không ai hiểu tại sao cô bé lại si tình sớm thế? Đó là một tình đầu tiên, một si mê đầu tiên của trái tim đa đoan. Chính cuộc tình này làm cho Hoàng Cầm suốt cuộc đời canh cánh một cuộc

tìm kiếm.

Cô gái xinh đẹp y mái mái sáu tuổi, tên Vĩnh, là con ông giáo Lữ, nghe đâu ngời Tuyền xuồng dory húc. Mẹ Vĩnh có gánh hàng khô ở chợ Huyện. Cô gái chỉ cầm nước trong nhà, thôi nh nhong trông hàng cho mẹ. Hoàng Cầm vốn gọi nó si mê của mình khi mới ba tuổi là tình yêu chỉ không phải là sự phải lòng chực lát. Đã là tình yêu thì cứ phải thôi. Cứ bắt đầu nó nót viết lá thư tình đầu tiên trong đời. Cứ không viết thì cứ suy nghĩ để chôn chôn gì, cứ viết bút và viết luôn giòng đầu tiên: *Em gọi là Vĩnh của em...* sau đó là đến những câu tràn trề cảm xúc, thắm thiết yêu đương mà cứ như được in trong các sách báo thời đó.

Tuần sau chỉ Vĩnh gặp Cầm, chỉ như không để ý đến Cầm, mãi sau chỉ mới báo, chỉ được thắm em rồi, viết hay lắm. Rồi xoa đầu Cầm, khen em dạo này lớn ghê. Chỉ có thể thôi những Cầm không thể viết, trái lại cứ còn nôn nao mãi tuổi lớn. Một lần Vĩnh đi hái cỏ và cho Cầm đi theo. Những khe Ngũ Khê hời hợt, chỉ Vĩnh báo Cầm có gì thì cũng chỉ sang bên kia khe. Thế là Cầm không dẫn đi, báo xốc Vĩnh lội ào ào qua bên kia. Sang bên kia rồi, Vĩnh vốn không buông tay và cứ úp mặt vào cổ Cầm. Mấy phút y cứ bé Cầm đã cảm nhận sự nóng ấm và thắm tho của Vĩnh. Đến khi Vĩnh báo tay tuột xuồng, Cầm thấy mặt Vĩnh đỏ như gấc chín, còn Cầm thì nóng ran ngời.

Ngày đó, cứ như trôi đi hai bên bờ, và như thể Vĩnh và cứ tiếp tục hát nho nhỏ, Cầm nghe như thể được ngủ yên yên đến. Vĩnh tiến tay nhấc chiếc lá khô đang trôi trên mặt nước đưa cho Cầm. Cầm hỏi là gì, Vĩnh cười nói báo lá... diêu bông, ngời ta tìm lá diêu bông để bói tìm chong, em mà tìm được lá diêu bông chỉ cũng lấy em làm chong...

Cầm thấy chiếc lá y xuồng giòng nước cho trôi đi và ngời nhìn mãi.

Cuối năm y báo Cầm đến lên Bắc Giang, Cầm lại phải về Bắc Ninh trở về. Thế là xa Vĩnh, có khi mấy tháng không nhìn thấy mặt nhau. Dù là rồi như tình yêu của cứ bé mới bắt đầu tuột chỉ của đô sông xuôi khiến cứ mặt mình về Sen H. Năm sau nhân dịp về Sen H thu hoạch lúa, Cầm hỏi thăm Vĩnh, báo báo cô y đã đi lấy chong, đã theo chong về Ph. Cầm nghe mà như xốc ng. Cứ báo ăn ba ngày thức thức năm đêm và làm gần trăm câu thơ tình về chỉ Vĩnh. Đó là những câu thơ mà cứ u cu c đời thơ mà Hoàng Cầm khóc than và vĩnh biệt mái tình đầu của mình

Đến khi thi Diplom xong, mới chỉ biết nhà thơ Cầm và Sen Hồn ăn cơm ở ngôi nhà bà con. Năm ấy Hoàng Cầm đã là chàng trai phong nhã lắm, comple, cà vạt, giày giôn... trông như một tài tử xi nê. Vô tình nhìn vào quán nước ven đường, Cầm không tin vào mắt mình nữa. Ai nhà thơ Vĩnh? Là nhà thơ Vĩnh sao? Mà sao khác quá, tàn tạ quá. Không có lẽ là Vĩnh? Cậu nhìn mãi cho đến khi thấy u phờ phờ ngẩng lên. Rõ ràng là nhà thơ Vĩnh thật. Nhưng sao nhà thơ không nhận ra Cầm. Cậu như không quen biết gì nhau. Thấy Cầm bước đi như lòng anh không yên. Cầm liền đi một mạch ra quán quyệt nhìn tận mắt ngôi nhà con gái để biết phải kia như quán đã đóng cửa, nhà còn tồn tại không vô tình. Với Bác Giang mới tuấn sau, Cầm nhận được một thư của Vĩnh, lá thư duy nhất. Gửi a từ giã từ trường, nhà có một câu: Cậu Vĩnh đừng tìm Vĩnh nữa, Vĩnh đã lấy chồng. Cậu hãy quên nhà đi và nếu thấy nhà thì đừng tìm nhà nữa. Cậu buồn một chút thôi. Lần này là lần buồn của mình hoài nhà không đến nỗi thất kinh như ngày nhà thơ Vĩnh đi lấy chồng. Dù sao ngôi nhà lấy cũng đã có duyên phận, tiếc là duyên phận trở thành nỗi đau. Vĩnh nói nhà thơ là nhà thơ đã hết tình với Cầm. Thế nào Cầm cũng phải gặp lại Vĩnh.

Nhưng oái oăm thay, sau Cách mạng, là kháng chiến. Và Cầm đã bước lên chiến trường, đi kháng chiến và làm thơ.

Cho đến sau hòa bình năm 1954, ở phố Lò Đúc, Hoàng Cầm nhắc trông thấy một ngôi nhà đàn bà, khăn nhung, áo nâu đỏ trên phố, nét mặt y như nhà thơ Vĩnh. Có lẽ là nhà thơ Vĩnh chăng? Ông hỏi hỏi quay trở lại đầu tiên theo thì không thấy bóng dáng ngôi nhà đàn bà lấy đâu cả. Ông tìm đi tìm lại giữa một quãng phố dài, ngó vào từng ngõ nhỏ như ngôi nhà ngôi nhà lấy đâu cả. Ông tìm đi tìm lại giữa một hoả cảnh ngôi nhà. Cái đẹp và của một tình yêu sao đẹp quá vậy!...

Một đêm thu năm 1959, Hoàng Cầm không ngủ được nghe nhà có tiếng ai hát xa xa. Tiếng hát rõ ràng, rõ ràng và rõ ràng, giọng như tiếng hát của nhà thơ Vĩnh bên suối Ngũ Khê năm nào. Rồi tiếng hát trở thành tiếng hát của nhà thơ. Và trong im lặng thăm thẳm, giọng lên giọng một ngôi nhà thiêu u, du dương, khoan thai, rung động đến từng câu chữ. Hoàng Cầm ngồi bật dậy, chiêm ngắm và cảm thấy mà ghi ra giấy.

Váy Đình Bông buông chùng của vắng

Chợt thấy nhà thơ đi tìm

Rừng chiều

Cuối ngời

Chỉ bao giờ, đâu a nào tìm được lá diêu bông

Tôi nay ta gọi là chông.

Hai ngày sau em tìm thấy lá

Chỉ chầu mày đâu phải lá diêu bông

Mùa đông sau em tìm thấy lá

Chỉ là cẩu u

Trông nó vẫn bên sông.

Ngày cuối cùng em tìm thấy lá

Chỉ cuối cùng xe chông em trên kim

Cháu ba con

Em tìm thấy lá

Xòe tay phẩy mặt cháu không nhìn.

Tên cháu lấy em cầm chỉn áo

Đi đâu non cười i bô

Gió quê vi vút gọi

Diêu bông ơi, hãy diêu bông

Xong bài thơ (đó là bài Lá diêu bông) lòng thi sĩ thanh thản hẳn. Coi như món nợ tình đã trả xong. Nhưng cũng vì cái “Lá diêu bông” này mà Hoàng Cầm vướng vào mối tình với cô chủ quán cà phê đã mượn Lá diêu bông đặt tên cho quán mình. Đó là mối tình thơ tặc của thi sĩ Hoàng Cầm, còn chuyện tình ta đang nói là mối tình thơ nhớt.

*(Ghi lại cuộc trò chuyện với Hoàng Cầm
ở nhà Lâm Huy Như năm 1996)*

